

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUỐNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày 25/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUỐNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan và bà Hồ Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 28/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình T1, sinh ngày: 12/01/1985 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Đội 9, xóm Tây Sơn, xã Giao Châu, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: thôn T 1, xã T, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Con ông: Trần Đình T và bà Vũ Thị R; Có vợ là Trần Thị Minh K3 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2015 bị Công an huyện ĐaKrông xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2021, tạm giam từ ngày 29/11/2021 đến ngày 29/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2. Hồ Văn N1; sinh ngày 01/01/1995 huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn A P, xã T, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Pa Cô; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 02/12; Con ông Hồ Văn H và bà Hồ Thị Ki; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2021, tạm giam từ ngày 29/11/2021 đến ngày 29/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N1: Bà Lê Thị Bích Loan-Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị QA, Chuyên viên cao cấp TVTCCN (PB) - Phòng kinh doanh - VPBank Quang Trị (Văn bản ủy quyền số 07/2015/UQ-HĐQT ngày 13/4/2015 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Văn bản ủy quyền số 180/2022/UQ-GQTCKNTC ngày 22/8/2022 của Phó Tổng giám đốc); Có mặt;

2. Chị Trần Thị Minh K3; sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn T 1, xã T, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Hồ Thị Minh Quý; Nơi công tác: Phòng Dân tộc huyện Hướng Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/11/2021, có một người phụ nữ không quen biết sử dụng số điện thoại 0978.341.159 gọi vào số điện thoại 0978.400.909 của Trần Đình T1 thuê T1 vận chuyển bốn kết pháo từ xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị về thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với tiền công 800.000 đồng/ kết thì T1 đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc ngồi chơi cùng nhau, T1 rủ Hồ Văn N1 đi bốc pháo cùng T1 vào lúc 04 giờ sáng hôm sau để lấy tiền công thì N1 đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 20/11/2021, T1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391 chở Hồ Văn N1 đi đến xã Tân Long, huyện Hướng Hóa để nhận pháo. Trên đường đi, T1 gọi điện thoại cho người phụ nữ đã thuê mình và được người này hướng dẫn chỉ đường đến địa điểm nhận pháo tại xã Tân Long, huyện Hướng Hoá. Khi đến nơi, có một người phụ nữ không quen đứng chờ ở đó, bên cạnh có 05 bao gai chứa pháo, gồm 03 bao gai màu xanh và 02 bao nilon màu đen. T1 và N1 cùng nhau bốc 05 bao pháo lên xe ô tô, sau đó T1 điều khiển xe ô tô chở N1 cùng số pháo nói trên đi về thành phố Đông Hà; khi đến Km 42 Quốc lộ 9, thuộc địa phận khóm 1, thị trấn Krông Klang, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Quá trình điều tra:

- Bị cáo Trần Đình T1 khai người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0978.341.159 để gọi điện thuê T1 vận chuyển pháo. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao của số điện thoại nói trên mang tên Hồ Văn Khái, sinh năm 2002, trú tại xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Quá trình làm việc, Hồ Văn Khái K3 không đăng ký, không sử dụng số điện thoại nói trên và không quen biết với Trần Đình T1.

- Xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391 là tài sản chung của Trần Đình T1 và vợ là Trần Thị Minh K3. Ngày 20/11/2021 chị K3 không biết T1 sử dụng xe ô tô nói trên để chở pháo. Ngày 24/9/2018 Trần Đình T1 và chị Trần Thị Minh K3 đã thế chấp xe ô tô nói trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - chi nhánh Quảng Trị để vay số tiền 500.000.000 đồng; quá trình vay vốn có trả nợ gốc định kỳ hàng tháng, tính đến ngày 24/5/2022 dư nợ là 79.725.763 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐGTS ngày 27/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083,04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391, đã qua sử dụng, trị giá 550.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 20 hộp pháo (bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau); khối lượng 27.8kg; sau giám định hoàn lại 19 hộp pháo (được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu CF01),

- 18 hộp pháo (bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0845, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau); khối lượng 30,6kg; sau giám định hoàn lại 17 hộp pháo (được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu CFO2),

- 20 hộp pháo (bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0834, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau); khối lượng 27,6kg; sau giám định hoàn lại 19 hộp pháo (được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu CF03).

- 20 hộp pháo (bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0833, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau); khối lượng 27.4kg; sau giám định hoàn lại 19 hộp pháo (được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu CF04).

- 19 bao nilon màu đen, 04 bao gai màu xanh, 02 bao gai màu cam; đã qua sử dụng

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391.

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng (của Trần Đình T1).

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, đã qua sử dụng (của Hồ Văn N1).

- 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3750454 đối với xe ô tô mang BKS 74A-08304

- 01 giấy biên nhận giữ bản chính đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015218

- 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 460151880649 mang tên Trần Đình T1.

Kết luận giám định số 1132/KLGD-PC09 ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu CF01 gửi đến định là pháo hoa nổ, khối lượng 27,8kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu CF02 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 30,6kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu CF03 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 27,6kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu CF04 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 27,4kg.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT- VKSHH ngày 25 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 đã khai nhận vào ngày 20/11/2021 đã có hành vi vận chuyển 113,4kg pháo nổ từ xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị về Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để lấy tiền công và không có ai hay xe ô tô nào truy đuổi chỉ khi đến Km 42 Quốc lộ 9 thuộc địa phận khóm 1, thị trấn Krông Klang, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị thấy tín hiệu của CSGT thì dừng lại và bị cơ quan chức năng của Công an huyện Hướng Hóa lập biên bản vi phạm.

Tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Minh K3 trình bày không biết việc bị cáo Trần Đình T1 sử dụng xe ô tô của vợ chồng vào việc phạm tội, nay chị yêu cầu HĐXX hoàn trả cho chị ½ giá trị chiếc xe sau khi trừ đi số dư nợ tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

-Tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trình bày: bị cáo Trần Đình T1 và chị Trần Thị Minh K3 đã thế chấp xe ô tô nói trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Quảng Trị để đảm bảo khoản vay 500.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN 1808230886677 ngày 24/9/2018 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1808230886677/QTI/HĐTC ngày 24/9/2018, trong quá trình vay anh T1 và chị K3 đã thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng và hiện nay anh T1 và chị K3 vẫn còn nợ theo hợp đồng tín dụng. vì vậy, yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về các hành vi tiến hành tố tụng và kết luận giám định của cơ quan chức năng.

- Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Trần Đình T1;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Hồ Văn N1;

Đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 phạm tội *Vận chuyển hàng cấm*.

Xử phạt bị cáo Trần Đình T1 từ 400.000.000 đồng đến - 450.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N1 từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định được đặt trong 04 thùng giấy niêm phong, ký hiệu lần lượt CF01, CF02, CF03, CF04, cỡ chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa theo Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 12/7/2022.

Tịch thu, tiêu hủy 19 bao nilon màu đen, 04 bao gai màu xanh, 02 bao gai màu cam; đã qua sử dụng được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu CF05.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng không rõ nhãn hiệu màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Đình T1, được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu T01.

Trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, đã qua sử dụng được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu T01 cho bị cáo Hồ Văn N1.

Trả lại cho bị cáo Trần Đình T1 01 giấy biên nhận giữ bản chính đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015218; 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 460151880649 mang tên Trần Đình T1.

Giao 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS49539101 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3750454 đối với xe ô tô mang BKS 74A-08304 của bị cáo Trần Đình T1 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa phối hợp với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng- Chi nhánh Quảng Trị tiến hành xử lý bán đấu giá tài sản xe ô tô nêu trên để Ngân hàng thu hồi khoản nợ vay còn lại (bao gồm tiền dư nợ gốc và tiền lãi phát sinh) theo hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên. Phần tài sản còn lại (nếu có) giao cho chị Trần Thịn Minh K3 ½ giá trị tài sản; ½ giá trị tài sản còn lại của bị cáo Trần Đình T1 thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N1 bào chữa: Đồng ý với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế; Trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, thứ yếu do bị cáo bị rủ rê. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 BLHS Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo 80.000.000 đồng.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định ngày 20/11/2021, các bị cáo Trần Đình T1 khởi xướng, rủ bị cáo Hồ Văn N1 thực hiện hành vi vận chuyển 113,4 kg pháo hoa nổ từ xã Tân Long, huyện Hướng Hóa về thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để lấy tiền công; khi đến Km 42 Quốc lộ 9 thuộc địa phận khóm 1, thị trấn Krông Klang, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị thấy tín hiệu của CSGT thì dừng lại và bị cơ quan chức năng của Công an huyện Hướng Hóa lập biên bản vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Đình T1 đóng vai trò là người khởi xướng, thực hành, bị cáo Hồ Văn N1 giúp sức trong việc vận chuyển hàng cấm. Cho nên, bị cáo Trần Đình T1 phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Hồ Văn N1.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” và “Ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Mặt khác, bị cáo Hồ văn N1 thuộc gia đình hộ cận nghèo nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần nào hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Hồ Văn N1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và phạm tội với vai trò giúp sức nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là thỏa đáng.

Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và bị cáo N1 thuộc gia đình hộ cận nghèo. Tại **đơn xin xác nhận của UBND xã T, huyện ĐaKrông thì bị cáo Trần Đình T1** hiện đang nuôi bố đẻ bị bệnh ung thư gan và lao động có thu nhập duy nhất; vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 35 bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt chính là phạt tiền tương xứng với hành vi của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự cũng đủ giáo dục để giáo dục các bị cáo, ngăn ngừa phạm tội mới; phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391. Là tài sản chung của bị cáo Trần Đình T1 và vợ là chị Trần Thị Minh K3. Chị K3 không biết việc bị cáo Trần Đình T1 sử dụng xe của vợ chồng để vận chuyển pháo. Do đó, chỉ tịch thu 1/2 giá trị của xe ô tô để sung ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, ngày 24/9/2018 bị cáo Trần Đình T1 và chị Trần Thị Minh K3 đã thế chấp xe ô tô nói trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Quảng Trị để đảm bảo khoản vay 500.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN 1808230886677 ngày 24/9/2018 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1808230886677/QTI/HĐTC ngày 24/9/2018; tính đến ngày 24/5/2022 dư nợ 79.725.763 đồng. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu thu hồi lại số tiền nợ còn thiếu đối với tài sản thế chấp là xe ô tô nói trên. Xét thấy, hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa vợ chồng bị cáo và Ngân hàng là hợp pháp, do đó để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Ngân hàng nên cần giao xe ô tô nêu trên và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 3750454 đối với xe ô tô mang BKS 74A-08304 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa phối hợp với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng- Chi nhánh Quảng Trị tiến hành xử lý bán đấu giá tài sản xe ô tô nêu trên để Ngân hàng thu hồi khoản nợ vay còn lại (bao gồm tiền dư nợ gốc và tiền lãi phát sinh) theo hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên. Phần tài sản còn lại (nếu có) giao cho chị Trần Thị Minh K3 ½ giá trị tài sản; ½ giá trị tài sản còn lại của bị cáo thì tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại các Điều 297, điều 298, điều 317 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Pháo hoa nổ là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 19 bao nilon màu đen, 04 bao gai màu xanh, 02 bao gai màu cam; đã qua sử dụng là công cụ dùng để đựng pháo, không có giá trị sử dụng; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định được niêm phong trong các thùng giấy, ký hiệu CF01, CF02, CF03, CF04 và 04 bao gai màu xanh, 02 bao gai màu cam.

- Đối với 01 Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015218 và 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 460151880649 mang tên Trần Đình T1 là tài sản không phải là vật chứng của vụ án nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Trần Đình T1.

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng (của Trần Đình T1). Bị cáo K3 nhận sử dụng điện thoại vào việc liên hệ để vận chuyển pháo nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, đã qua sử dụng (của Hồ Văn N1). Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Hồ Văn N1.

[5]. Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người phụ nữ thuê bị cáo Trần Đình T1 vận chuyển pháo và người phụ nữ đã giao pháo cho bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Đình T1;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Văn N1;

Căn cứ Điều 297, điều 298, điều 317 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt bị cáo Trần Đình T1 số tiền 380.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N1 số tiền 60.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định được đặt trong 04 thùng giấy niêm phong, ký hiệu lần lượt CF01, CF02, CF03, CF04, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa theo Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 12/7/2022.

Tịch thu, tiêu hủy 19 bao nilon màu đen, 04 bao gai màu xanh, 02 bao gai màu cam đã qua sử dụng được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu CF05.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng không rõ nhãn hiệu màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Đình T1, được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu T01.

Trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, đã qua sử dụng được niêm phong trong một thùng giấy cát tông ký hiệu T01 cho bị cáo Hồ Văn N1.

Trả lại cho bị cáo Trần Đình T1: 01 Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015218 và 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 460151880649 mang tên Trần Đình T1.

Giao 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, BKS 74A-083.04, số khung RL4ZR69G5F4022093, số máy 2KDS495391 và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 3750454 đối với xe ô tô mang BKS 74A-08304 của bị cáo Trần Đình T1 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa phối hợp với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng- Chi nhánh Quảng Trị tiến hành xử lý bán đấu giá tài sản xe ô tô nêu trên để Ngân hàng thu hồi khoản nợ vay còn lại (bao gồm tiền dư nợ gốc và tiền lãi phát sinh) theo hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên. Phần tài sản còn lại (nếu có) giao cho chị Trần Thị Minh K3 ½ giá trị tài sản; ½ giá trị tài sản còn lại của bị cáo Trần Đình T1 thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2022 và ngày 04/8/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đình T1 và Hồ Văn N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND xã T, H.ĐaKrông;
- UBND xã Giao Châu, H.Giao Thủy, T. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trung

